

Lạng Sơn, ngày 10 tháng 6 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CP DU LỊCH VÀ XUẤT NHẬP KHẨU LẠNG SƠN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành và các văn bản hướng dẫn có liên quan;
- Căn cứ Luật chứng khoán hiện hành và các văn bản hướng dẫn có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Du lịch và XNK Lạng Sơn;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP du lịch và XNK Lạng Sơn họp ngày 10 tháng 6 năm 2022 (gọi tắt là Đại hội).

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán do CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM thực hiện.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp.

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021, phương hướng nhiệm vụ công tác 2022 trình tại Đại hội (Báo cáo bao gồm các nội dung hoạt động của HĐQT năm 2021, phương hướng hoạt động năm 2022; thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS, tổng giám đốc năm 2022).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp.

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021, phương hướng hoạt động năm 2022 trình tại Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp.

Điều 4: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021 như sau:

1. Lợi nhuận sau thuế năm 2021: - 41.750.237đ.
2. Không thực hiện chia cổ tức năm 2021 do kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 lỗ 41.750.237 đ.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp.

Điều 5: Thông qua chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022; Mức chi phụ cấp cho thành viên HĐQT, thành viên BKS năm 2022.

1. Chỉ tiêu kế hoạch SXKD kinh doanh năm 2022.

STT	Chỉ tiêu kế hoạch	Chỉ tiêu	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	17.642.400.000đ	
2	Tổng chi phí:	16.142.400.000đ	
3	Lợi nhuận	1.500.000.000đ	
4	Tổng quỹ lương	2.710.800.000đ	
5	Tổng số lao động	50	
6	Nộp Ngân sách:	1.500.000.000đ	

Trong năm nếu có đầu tư lớn cải tạo hoặc nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị chi nhánh trực thuộc sẽ điều chỉnh kế hoạch kinh doanh cho phù hợp với qui mô, mức độ đầu tư.

2. Mức chi phụ cấp cho thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát năm 2022 .

- Phụ cấp của Chủ tịch HĐQT: 3.000.000 đ/ tháng.
- Phụ cấp của thành viên HĐQT: 2.500.000 đ/ tháng.
- Phụ cấp của trưởng ban kiểm soát: 1.800.000 đ/ tháng.
- Phụ cấp của thành viên Ban kiểm soát: 1.500.000 đ/ tháng.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp.

Điều 6: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị đủ điều kiện năng lực thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 theo đúng quy định.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp.

Điều 7: Thông qua chủ trương đầu tư khách sạn Hoa Sim như sau:

Đại hội giao cho HĐQT tiếp tục nghiên cứu, lập phương án đầu tư xây mới Khách sạn Hoa Sim đạt tiêu tương đương 4 sao tại vị trí KS Hoa Sim hiện nay trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp.

Điều 8: Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh bên, bãi ô tô, điểm bốc xếp hàng hóa . Mã ngành 5225. Bổ sung khoản 1 Điều 4 Điều lệ Công ty : kinh doanh bên, bãi ô tô, điểm bốc xếp hàng hóa , mã ngành 5225.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp.

Điều 9: Thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027 gồm các thành viên sau:

1. Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 :

STT	Họ và tên	Tổng số quyền bầu	Tỷ lệ %
01	Vũ Mộng Nương	3.393.788	90,68
02	Nguyễn Kim Thảo	4.112.609	109,89
03	Đậu Trường Sinh	3.720.413	99,43

2. Thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027:

STT	Họ và tên	Tổng số quyền bầu	Tỷ lệ %
01	Đỗ Thu Huyền	4.112.409	109,89
02	Bế Thị Thu Hương	3.720.513	99,41
03	Nguyễn Mai Thương	3.393.888	90,70

Điều 10: Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm Soát, Ban giám đốc điều hành và các ông (bà) có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này.

Nơi nhận:

- UBCK nhà nước (để báo cáo);
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (để báo cáo);
- Phòng đăng ký KD thuộc Sở KHĐT tỉnh Lạng Sơn (để báo cáo);
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban chứng khoán Cty;
- Ban giám đốc công ty;
- Lưu HĐQT, Hồ sơ đại hội

T.M/ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Kim Thảo